TNTP
ATTORNEYS AT LAW



BẢN TIN PHÁP LUẬT
THÁNG 10/2026

CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ TNTP VÀ CÁC CỘNG SỰ

Website: /dsdc.com.vn/ & /tntplaw.vn/
Liên hệ: (+84) 93 179 8818

TNTP
ATTORNEYS AT LAW

MỤC LỤC

Nghị định 342/2026/NĐ-CP chính thức có hiệu lực từ 18/10/2026 – Nhà bán lẻ nước ngoài cần lưu ý những nội dung nào? — Trang

1. Làm rõ các loại hình cơ sở bán lẻ nhà đầu tư nước ngoài được lập tại Việt Nam — 02
2. Nhiều thay đổi trong quy định về kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) — 02
3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền cấp giấy phép đối với Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ — 04
4. Vấn đề an ninh quốc gia được đặt ra đối với mạng lưới bán lẻ quy mô lớn — 05

Những điểm nổi bật của Nghị định 302/2026/NĐ-CP về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa — Trang

1. Điều kiện thành lập Sở giao dịch hàng hóa được mở rộng — 06
2. Mô hình Trung tâm thanh toán bù trừ độc lập — 07
3. Mở rộng cơ cấu thành viên của Sở giao dịch hàng hóa và bổ sung nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân — 09

Một số thay đổi quan trọng về xử phạt thuế, hóa đơn theo Nghị định 310/2025/NĐ-CP — Trang

1. Bổ sung và làm rõ phạm vi điều chỉnh trong xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn — 10
2. Sửa đổi, bổ sung các nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn — 11
3. Định lượng tình tiết tăng nặng “vi phạm hành chính có quy mô lớn” — 12
4. Làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan — 13

Nghị định 342/2026/NĐ-CP chính thức có hiệu lực từ 18/10/2026 – Nhà bán lẻ nước ngoài cần lưu ý những nội dung nào?

*Từ ngày 18/10/2026, Nghị định 342/2026/NĐ-CP **("Nghị định 342")** chính thức có hiệu lực, thay thế Nghị định 09/2018/NĐ-CP **("Nghị định 09")**, thiết lập khung pháp lý mới điều chỉnh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Những thay đổi này đòi hỏi nhà bán lẻ nước ngoài chủ động rà soát mô hình kinh doanh và các nghĩa vụ tuân thủ liên quan. Bài viết dưới đây sẽ điểm qua những nội dung đáng chú ý của Nghị định 342 và các vấn đề nhà bán lẻ nước ngoài cần lưu ý.*

1. Làm rõ các loại hình cơ sở bán lẻ nhà đầu tư nước ngoài được lập tại Việt Nam

Khoản 12 Điều 3 Nghị định 342 quy định loại hình cơ sở bán lẻ nhà đầu tư nước ngoài được lập tại Việt Nam bao gồm:

> Cửa hàng tiện lợi là cơ sở bán lẻ có diện tích bán hàng dưới 300m2, bán lẻ các hàng hóa tiêu dùng nhanh, bao gồm thực phẩm chế biến sẵn, đồ uống và hàng tiêu dùng thông dụng, phục vụ tiêu dùng nhanh tại chỗ hoặc mang đi;
>
> Siêu thị mini là cơ sở bán lẻ có diện tích bán hàng không quá 500m2, bán lẻ các hàng hóa: thực phẩm, đồ uống, hàng tiêu dùng và các hàng hóa khác;
>
> Siêu thị là cơ sở bán lẻ có diện tích bán hàng trên 500m2, bán lẻ các hàng hóa: thực phẩm, đồ uống, hàng tiêu dùng và các hàng hóa khác;
>
> Trung tâm thương mại là địa điểm bao gồm nhiều cơ sở bán lẻ và cơ sở cung cấp dịch vụ được bố trí tập trung, liên hoàn trong một hoặc một số công trình kiến trúc liền kề, đã được cấp phép theo quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng.

So với Nghị định 09, Nghị định 342 đã quy định cụ thể hơn về các loại hình cơ sở bán lẻ. Theo đó, Nghị định 342 bổ sung tiêu chí diện tích bán hàng để phân biệt cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini và siêu thị; đồng thời bổ sung định nghĩa về loại hình siêu thị, điều chỉnh đặc điểm nhận diện cửa hàng tiện lợi, bổ sung định nghĩa về siêu thị và yêu cầu trung tâm thương mại phải được cấp phép theo quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng.

Những thay đổi này góp phần làm rõ tiêu chí phân loại các loại hình cơ sở bán lẻ, tạo cơ sở xác định loại hình cơ sở phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Nhiều thay đổi trong quy định về kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

Kiểm tra nhu cầu kinh tế (hay còn gọi là "ENT") là một phần của thủ tục cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ, nhằm giúp cơ quan có thẩm quyền đánh giá nhu cầu thành lập cơ sở bán lẻ mới dựa trên phạm vi thị trường địa lý, tác động đến thị trường và các cơ sở bán lẻ hiện hữu, khả năng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, đóng góp kinh tế – xã hội và yêu cầu về an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nghị định 342 đã có những thay đổi quan trọng đối với việc áp dụng ENT, qua đó tạo thuận lợi hơn cho một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong quá trình mở rộng mạng lưới bán lẻ tại Việt Nam.

Nghị định 342/2026/NĐ-CP chính thức có hiệu lực từ 18/10/2026 – Nhà bán lẻ nước ngoài cần lưu ý những nội dung nào?

a) Về trường hợp phải thực hiện ENT được thu hẹp

> Trước đây, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 09, ENT áp dụng cho toàn bộ trường hợp lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất.
>
> Hiện nay, khoản 1 Điều 22 Nghị định 342 đã thu hẹp phạm vi áp dụng ENT. Theo đó, ENT chỉ áp dụng đối với nhà đầu tư đến từ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không thuộc phạm vi điều ước quốc tế có cam kết bãi bỏ ENT khi lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở thứ nhất. Ngoại lệ được áp dụng đối với cơ sở dưới 500 m^2, đặt trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini hoặc siêu thị.

Đây là một trong những nội dung đáng chú ý của Nghị định 342. Khi gia nhập WTO, Việt Nam mở cửa thị trường phân phối nhưng vẫn duy trì ENT đối với việc thành lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở thứ nhất. Sau đó, thông qua CPTPP và EVFTA, Việt Nam cam kết bãi bỏ yêu cầu ENT sau thời gian chuyển tiếp 5 năm kể từ ngày mỗi hiệp định có hiệu lực, tương ứng từ ngày 14/01/2024 đối với CPTPP và 01/08/2025 đối với EVFTA.

Trên cơ sở đó, Nghị định 342 điều chỉnh quy định trong nước theo hướng thu hẹp phạm vi áp dụng ENT, tạo thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư đủ điều kiện mở rộng mạng lưới bán lẻ tại Việt Nam. Tuy nhiên, việc bãi bỏ ENT không áp dụng đồng loạt cho mọi nhà đầu tư; phạm vi áp dụng cần được xác định theo các điều ước quốc tế liên quan và điều kiện cụ thể của từng trường hợp.



Nghị định 342/2026/NĐ-CP chính thức có hiệu lực từ 18/10/2026 – Nhà bán lẻ nước ngoài cần lưu ý những nội dung nào?

b) Về tiêu chí ENT

Ngưỡng diện tích 5.000m² được sử dụng để xác định phạm vi thị trường địa lý chịu ảnh hưởng khi đánh giá ENT. Cụ thể khoản 2 Điều 22 Nghị định 342 xác định:

> Đối với cơ sở bán lẻ có diện tích dưới 5.000m2: khu vực thị trường địa lý chịu ảnh hưởng được xem xét ở cấp xã/phường hoặc tương đương;
>
> Đối với cơ sở bán lẻ có diện tích từ 5.000m2 trở lên: khu vực thị trường địa lý chịu ảnh hưởng được xem xét ở cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

Đồng thời, Nghị định 342 loại bỏ tiêu chí đóng góp ngân sách và tạo việc làm khỏi quy trình ENT, đồng thời chuyển trọng tâm sang đánh giá tác động của cơ sở bán lẻ mới đối với thị trường, chợ truyền thống, nhu cầu tiêu dùng, mức độ hiện đại hóa ngành bán lẻ và điều kiện sống của người dân tại khu vực. Cách tiếp cận này có thể giúp việc đánh giá ENT tập trung hơn vào nhu cầu thực tế của thị trường và lợi ích đối với người tiêu dùng tại Việt Nam.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền cấp giấy phép đối với Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

Trước đây, theo Điều 8 Nghị định 09, Sở Công Thương có thẩm quyền cấp phép đối với Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Tuy nhiên, cơ quan cấp phép phải lấy ý kiến Bộ Công Thương và/hoặc bộ quản lý ngành đối với một số hoạt động kinh doanh có điều kiện, cũng như lấy ý kiến Bộ Công Thương trước khi cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Vì vậy, trong thực tế, hầu như quá trình cấp phép vẫn phụ thuộc đáng kể vào ý kiến của cơ quan cấp trung ương.

Hiện nay, Điều 8 Nghị định 342 đã tập trung thẩm quyền cấp giấy phép cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phân định theo nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính hoặc cơ sở bán lẻ. Đồng thời, Nghị định 342 đã bỏ cơ chế lấy ý kiến của Bộ Công Thương và/hoặc bộ quản lý ngành; chuyển trọng tâm sang cơ chế lấy ý kiến của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng về an ninh quốc gia đối với một số hoạt động đầu tư có quy mô hoặc tính chất đặc thù.

Thay đổi này có thể góp phần giảm các khâu luân chuyển hồ sơ giữa địa phương và cơ quan trung ương, qua đó rút ngắn thời gian xử lý và làm rõ trách nhiệm của cơ quan ra quyết định. Tuy nhiên, Nghị định 342 chưa quy định cụ thể trình tự, thời hạn và tiêu chí xem xét của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng. Do đó, thời gian xử lý và mức độ dự đoán được của quy trình cấp phép trong các trường hợp này vẫn cần được theo dõi trong thực tiễn áp dụng.

Nghị định 342/2026/NĐ-CP chính thức có hiệu lực từ 18/10/2026 – Nhà bán lẻ nước ngoài cần lưu ý những nội dung nào?

4. Vấn đề an ninh quốc gia được đặt ra đối với mạng lưới bán lẻ quy mô lớn

Theo khoản 3 Điều 8 Nghị định 342, một số trường hợp phải lấy ý kiến Bộ Công an và Bộ Quốc phòng về an ninh quốc gia, bao gồm các tổ chức kinh tế do nhà đầu tư nước ngoài chi phối có hoạt động trên một số nền tảng thương mại điện tử thuộc phạm vi quy định và nhà đầu tư sở hữu hoặc tham gia sở hữu mạng lưới bán lẻ đạt ngưỡng nhất định.

Các ngưỡng mạng lưới bán lẻ gồm:

> 100 cơ sở có diện tích mỗi cơ sở dưới 500m²;
>
> 50 cơ sở có diện tích từ 500m² đến dưới 3.000m²;
>
> 30 cơ sở có diện tích từ 3.000m² trở lên.

Như vậy, dù ENT được thu hẹp, doanh nghiệp có kế hoạch mở rộng nhanh hoặc thông qua mua bán, sáp nhập vẫn cần theo dõi tổng thể số lượng, diện tích và cơ cấu sở hữu của mạng lưới để xác định nghĩa vụ cấp phép và rà soát có thể phát sinh.

Nhìn chung, Nghị định 342 có thể tạo thuận lợi hơn cho nhà đầu tư nước ngoài khi mở rộng mạng lưới bán lẻ, nhưng không loại bỏ hoàn toàn các yêu cầu cấp phép và kiểm soát. Doanh nghiệp cần xác định đúng phạm vi miễn ENT và chủ động rà soát điều kiện đầu tư, địa điểm và quy mô mạng lưới để tận dụng hiệu quả những thay đổi này.

Trên đây là bài viết của TNTP về những thay đổi đáng chú ý của Nghị định 342/2026/NĐ-CP đối với hoạt động bán lẻ của nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. TNTP hy vọng bài viết cung cấp những thông tin hữu ích, giúp doanh nghiệp chủ động nắm bắt quy định mới và xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Những điểm nổi bật của Nghị định 302/2026/NĐ-CP về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa

Hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối thị trường, xác lập giá hàng hóa và hỗ trợ doanh nghiệp phòng ngừa rủi ro biến động giá. Nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý điều chỉnh hoạt động này, Chính phủ đã ban hành Nghị định 302/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa ***("Nghị định 302")****. Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/09/2026, thay thế Nghị định 158/2006/NĐ-CP và Nghị định 51/2018/NĐ-CP. Trong bài viết dưới đây, TNTP sẽ phân tích một số điểm nổi bật của Nghị định 302 về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa.*

1. Điều kiện thành lập Sở giao dịch hàng hóa được mở rộng

So với quy định trước đây tại Nghị định 158/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 51/2018/NĐ-CP, Nghị định 302 mở rộng và cụ thể hóa các điều kiện thành lập Sở giao dịch hàng hóa, không chỉ dừng lại ở yêu cầu về vốn điều lệ và hệ thống công nghệ thông tin mà còn bổ sung các yêu cầu về cơ cấu sở hữu, mô hình tổ chức hoạt động và lộ trình niêm yết hàng hóa sản xuất tại Việt Nam.

Cụ thể, theo Điều 5 Nghị định 302, doanh nghiệp đề nghị thành lập Sở giao dịch hàng hóa phải đáp ứng các điều kiện sau:

> **Về tư cách pháp lý và cơ cấu sở hữu:** Doanh nghiệp phải được thành lập tại Việt Nam. Trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổng tỷ lệ vốn góp của các nhà đầu tư nước ngoài không được quá 49%.
>
> **Về năng lực tài chính:** Vốn điều lệ của doanh nghiệp phải từ 1.500 tỷ đồng trở lên, tăng gấp 10 lần so với mức 150 tỷ đồng theo quy định trước đây.
>
> **Về hệ thống công nghệ thông tin:** Hệ thống phải bảo đảm vận hành an toàn, ổn định và bảo mật; hỗ trợ xử lý, lưu trữ dữ liệu giao dịch theo thời gian thực; kết nối với Trung tâm thanh toán bù trừ; giám sát giao dịch và đáp ứng các yêu cầu về an ninh mạng, an ninh dữ liệu, dự phòng và khôi phục hệ thống khi xảy ra sự cố.
>
> **Về mô hình tổ chức và phát triển thị trường:** Doanh nghiệp phải xây dựng mô hình tổ chức hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa, đồng thời có giải pháp và lộ trình niêm yết hàng hóa sản xuất tại Việt Nam.
>
> **Về Điều lệ hoạt động:** Doanh nghiệp phải có dự thảo Điều lệ hoạt động đáp ứng quy định tại Điều 13 Nghị định 302/2026/NĐ-CP.

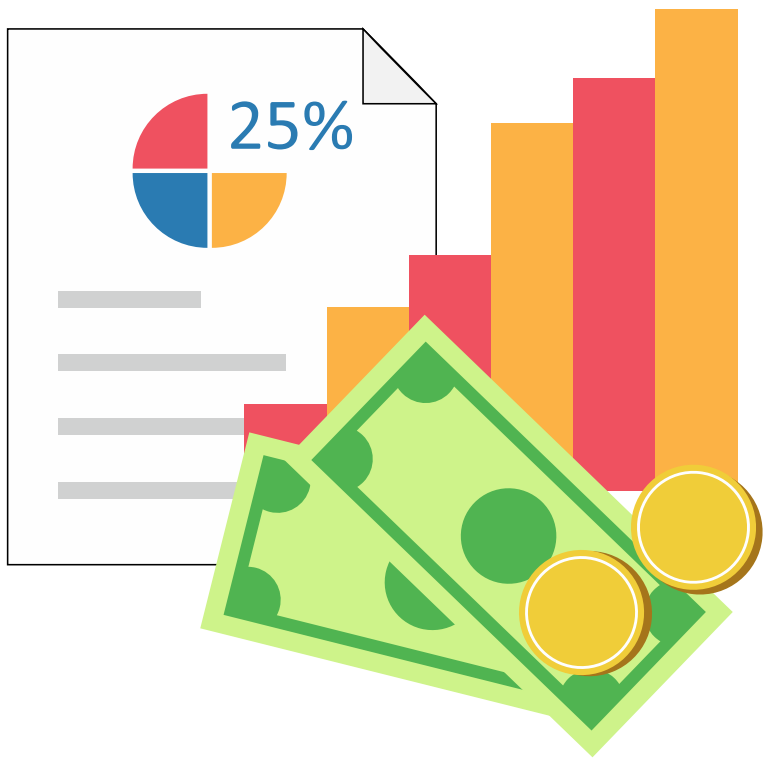
Những điểm nổi bật của Nghị định 302/2026/NĐ-CP về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa

2. Mô hình Trung tâm thanh toán bù trừ độc lập

Một trong những điểm mới nổi bật của Nghị định 302 là quy định về Trung tâm thanh toán bù trừ độc lập, hoạt động tách biệt với Sở giao dịch hàng hóa để thực hiện các chức năng thanh toán bù trừ, quản lý ký quỹ và quản trị rủi ro. Khác với quy định trước đây khi Trung tâm thanh toán bù trừ được tổ chức trực thuộc Sở giao dịch hàng hóa, khoản 1 Điều 16 Nghị định 302 quy định Trung tâm thanh toán bù trừ là tổ chức trung gian thực hiện hoạt động thanh toán bù trừ đối với các giao dịch mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa. Đáng chú ý, Trung tâm thanh toán bù trừ có thể cung cấp dịch vụ thanh toán bù trừ cho một hoặc nhiều Sở giao dịch hàng hóa. Quy định này tạo cơ sở cho việc tổ chức hoạt động thanh toán bù trừ theo hướng chuyên môn hóa, đồng thời phân định rõ hơn chức năng tổ chức thị trường và chức năng thanh toán bù trừ. Qua đó, cơ chế mới góp phần tăng cường kiểm soát rủi ro, nâng cao tính minh bạch và an toàn trong quá trình thực hiện giao dịch.

Để mô hình này vận hành hiệu quả, Nghị định 302 đồng thời đặt ra các yêu cầu cụ thể về điều kiện hoạt động, phạm vi cung cấp dịch vụ và nghiệp vụ thanh toán bù trừ, cụ thể:

> **Về điều kiện tổ chức và hoạt động:** Khoản 2 Điều 16 Nghị định 302 quy định Trung tâm thanh toán bù trừ phải là doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, có vốn điều lệ tối thiểu 500 tỷ đồng và có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định. Hệ thống này phải phù hợp và có khả năng kết nối với hệ thống công nghệ thông tin của Sở giao dịch hàng hóa. Bộ Công Thương thực hiện thẩm định hồ sơ và chấp thuận tổ chức đủ điều kiện trở thành Trung tâm thanh toán bù trừ.



Những điểm nổi bật của Nghị định 302/2026/NĐ-CP về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa

> **Về phạm vi cung cấp dịch vụ:** Nghị định 302 cho phép một Trung tâm thanh toán bù trừ cung cấp dịch vụ cho một hoặc nhiều Sở giao dịch hàng hóa. Quy định này tạo cơ sở pháp lý cho việc tổ chức hoạt động thanh toán bù trừ tập trung, đồng thời hỗ trợ kết nối hạ tầng và thống nhất quy trình xử lý giao dịch giữa các Sở giao dịch hàng hóa.
>
> **Về chức năng thanh toán bù trừ:** Căn cứ khoản 14 Điều 3 Nghị định 302, thanh toán bù trừ bao gồm các nghiệp vụ như ký quỹ, đối chiếu và xác nhận giao dịch, quản lý vị thế, bù trừ, xác định nghĩa vụ thanh toán và chuyển giao tiền hoặc tiền kèm hàng hóa cơ sở vào ngày thanh toán. Theo đó, Trung tâm thanh toán bù trừ không chỉ thực hiện việc tính toán nghĩa vụ thanh toán mà còn đóng vai trò quan trọng trong quản lý ký quỹ và kiểm soát rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện giao dịch.

Như vậy, các quy định tại Điều 16 Nghị định 302 góp phần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý đối với hoạt động thanh toán bù trừ trong giao dịch hàng hóa. Đây là cơ sở để các chủ thể tham gia thị trường xác định rõ điều kiện tổ chức, chức năng và trách nhiệm của Trung tâm thanh toán bù trừ, hướng đến nâng cao tính an toàn và hiệu quả của hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa.

Bên cạnh quy định về mô hình tổ chức và chức năng của Trung tâm thanh toán bù trừ, khoản 1 Điều 32 Nghị định 302 cho phép các bên lựa chọn phương thức thực hiện hợp đồng kỳ hạn thông qua thanh toán bù trừ qua Trung tâm thanh toán bù trừ vào ngày hợp đồng được thực hiện hoặc giao nhận hàng hóa qua Thành viên lưu ký, giao nhận hàng hoá hoặc khách hàng thực hiện giao nhận trực tiếp đối với giao dịch có khối lượng lớn hoặc sản phẩm chuyên biệt. Đối với hợp đồng quyền chọn, khoản 2 Điều 32 quy định các bên có thể lựa chọn thực hiện quyền chọn theo một trong các phương thức quy định tại khoản 1 Điều 32 hoặc không thực hiện quyền chọn. Quy định này tạo sự linh hoạt trong quá trình thực hiện hợp đồng. Tuy nhiên, doanh nghiệp cần căn cứ vào loại hợp đồng, phương thức thực hiện đã lựa chọn và quy chế giao dịch có liên quan để xác định nghĩa vụ cụ thể khi tham gia thị trường.

Những điểm nổi bật của Nghị định 302/2026/NĐ-CP về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa

3. Mở rộng cơ cấu thành viên của Sở giao dịch hàng hóa và bổ sung nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân

Một điểm đáng chú ý của Nghị định 302 là việc bổ sung thành viên lưu ký, giao nhận hàng hóa vào cơ cấu thành viên của Sở giao dịch hàng hóa. So với quy định tại Nghị định 158/2006/NĐ-CP, Nghị định 302 có sự thay đổi trong cách xác định chủ thể thực hiện chức năng này. Cụ thể, Nghị định 158/2006/NĐ-CP quy định Trung tâm giao nhận hàng hóa thực hiện các công việc liên quan đến bảo quản và giao nhận hàng hóa. Căn cứ khoản 3 Điều 19 Nghị định 302, thành viên lưu ký, giao nhận hàng hóa là tổ chức được Sở giao dịch hàng hóa chỉ định thực hiện việc lưu ký, bảo quản và giao nhận hàng hóa đối với các giao dịch theo phương thức giao nhận vật chất. Đồng thời, khoản 1 Điều 32 Nghị định 302 quy định các bên giao dịch hợp đồng kỳ hạn có thể lựa chọn giao nhận hàng hóa thông qua thành viên lưu ký, giao nhận hàng hóa hoặc giao nhận trực tiếp trong một số trường hợp. Việc chuyển từ mô hình Trung tâm giao nhận hàng hóa theo quy định trước đây sang thành viên lưu ký, giao nhận hàng hóa theo Nghị định 302 giúp xác định rõ hơn vị trí của chủ thể thực hiện hoạt động lưu ký, bảo quản và giao nhận trong cơ cấu thành viên của Sở giao dịch hàng hóa. Sự thay đổi này tạo cơ sở để phân định trách nhiệm của tổ chức thực hiện giao nhận hàng hóa, đồng thời tăng tính chủ động của Sở giao dịch hàng hóa trong việc chỉ định tổ chức phù hợp với nhu cầu vận hành. Qua đó, hoạt động giao nhận hàng hóa có thể được tổ chức linh hoạt hơn, hỗ trợ kiểm soát quá trình thực hiện hợp đồng và hạn chế rủi ro phát sinh từ khâu giao nhận vật chất.

Bên cạnh đó, Nghị định 302 bổ sung nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với thành viên kinh doanh và thành viên môi giới. Cụ thể, điểm i khoản 3 Điều 21 Nghị định 302 yêu cầu thành viên kinh doanh thực hiện đầy đủ trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của khách hàng, bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin trong quá trình thu thập, lưu giữ, sử dụng và xử lý dữ liệu. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 22 Nghị định 302, thành viên môi giới cũng phải tuân thủ pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, có trách nhiệm bảo mật, lưu giữ và không tiết lộ thông tin cá nhân của khách hàng, trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu theo quy định pháp luật.

Như vậy, Nghị định 302 vừa bổ sung chủ thể phục vụ việc giao nhận hàng hóa thực tế, vừa tăng cường trách nhiệm của thành viên trong quản lý thông tin khách hàng. Đây là những yêu cầu doanh nghiệp cần lưu ý khi tham gia hoặc tiếp tục hoạt động với tư cách thành viên của Sở giao dịch hàng hóa.

Nghị định 302 đánh dấu bước hoàn thiện trong khung pháp lý về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa, với nhiều quy định liên quan đến điều kiện thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa, cơ cấu thành viên, cơ chế thanh toán bù trừ và giao dịch hàng hóa ở nước ngoài. Trên đây là một số điểm nổi bật của Nghị định 302, bên cạnh đó, nhiều quy định mới khác liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa. Việc nắm bắt đầy đủ các quy định mới sẽ giúp doanh nghiệp chủ động rà soát hoạt động kinh doanh, xác định các yêu cầu pháp lý cần đáp ứng và bảo đảm tuân thủ pháp luật.

Một số thay đổi quan trọng về xử phạt thuế, hóa đơn theo Nghị định 310/2025/NĐ-CP

Nghị định 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 125/2020/NĐ-CP đã chính thức được ban hành và có hiệu lực từ ngày 16/01/2026. Văn bản này đánh dấu một bước hoàn thiện quan trọng trong hành lang pháp lý về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và hóa đơn, với nhiều điều chỉnh nhằm tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn áp dụng, đặc biệt liên quan đến phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc xử phạt, cách xác định hành vi vi phạm và trách nhiệm pháp lý của các chủ thể có liên quan. Qua bài viết dưới đây, Luật sư của TNTP sẽ phân tích, làm rõ và chỉ ra một số điểm sửa đổi, bổ sung đáng chú ý của Nghị định 310/2025/NĐ-CP so với Nghị định 125/2020/NĐ-CP, qua đó làm rõ cách hiểu và cách áp dụng các quy định mới trong thực tiễn xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn.

1. Bổ sung và làm rõ phạm vi điều chỉnh trong xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn

Theo khoản 1 Điều 2 Nghị định 125/2020/NĐ-CP, vi phạm hành chính về thuế được xác định là hành vi có lỗi vi phạm pháp luật về quản lý thuế, pháp luật về thuế và các khoản thu khác. Tuy nhiên, quy định này chưa làm rõ phạm vi các khoản thu khác gắn với thẩm quyền quản lý thu và thẩm quyền xử phạt của cơ quan thuế, dẫn đến cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất trong thực tiễn.

Nhằm khắc phục vướng mắc trên, tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị định 310/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Nghị định 125/2020/NĐ-CP), Chính phủ đã bổ sung tiêu chí xác định rõ **"các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan quản lý thuế quản lý thu"**, qua đó khoanh vùng cụ thể phạm vi xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Mặc dù sự điều chỉnh này phù hợp với định hướng quản lý thu được xác lập tại Luật Quản lý thuế 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026), tuy nhiên, cần lưu ý rằng không phải mọi khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan quản lý thuế tổ chức quản lý thu theo Luật Quản lý thuế 2025 đều thuộc phạm vi xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo Nghị định 125/2020/NĐ-CP và Nghị định 310/2025/NĐ-CP. Theo đó, các khoản thu như phí, lệ phí; tiền sử dụng khu vực biển; các khoản thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, mặc dù do cơ quan thuế tổ chức quản lý thu hoặc phối hợp thu theo pháp luật chuyên ngành nhưng về nguyên tắc không thuộc phạm vi xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn, mà được điều chỉnh bởi các cơ chế xử phạt chuyên ngành tương ứng.

Như vậy, Nghị định 310/2025/NĐ-CP đã góp phần phân định rõ giữa quản lý thuế và quản lý thu đối với phí, lệ phí và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước, đồng thời tránh chồng chéo với cơ chế xử phạt trong lĩnh vực phí, lệ phí theo Nghị định 02/2026/NĐ-CP, qua đó bảo đảm tính thống nhất và minh bạch trong áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

Một số thay đổi quan trọng về xử phạt thuế, hóa đơn theo Nghị định 310/2025/NĐ-CP

2. Sửa đổi, bổ sung các nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn

Nghị định 310/2025/NĐ-CP không thay đổi các nguyên tắc xử phạt cơ bản của Nghị định 125/2020/NĐ-CP, mà tập trung xác định rõ hành vi vi phạm trong cùng một vụ việc, nhằm bảo đảm thống nhất trong áp dụng pháp luật.

Theo đó, tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 310/2025/NĐ-CP, các điểm a, b, c khoản 3 Điều 5 Nghị định 125/2020/NĐ-CP được sửa đổi theo hướng thống nhất sử dụng tiêu chí **"cùng một ngày"** để xác định việc gộp hành vi xử phạt, thay cho cách hiểu chưa rõ ràng trước đây về **"cùng một thời điểm"**. Trường hợp trong cùng một ngày, người nộp thuế khai sai nhiều chỉ tiêu, chậm nộp nhiều hồ sơ khai thuế của cùng một sắc thuế hoặc chậm nộp nhiều thông báo, báo cáo cùng loại về hóa đơn thì chỉ bị xử phạt một hành vi, áp dụng theo khung phạt tiền cao nhất.

Đồng thời, điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định 310/2025/NĐ-CP cũng bổ sung các trường hợp được gộp hành vi khi xử phạt trong cùng một vụ việc, như nhiều lần lập hóa đơn không đúng thời điểm, nhiều lần không lập hóa đơn hoặc khai sai nhiều chỉ tiêu trên cùng một hồ sơ thuế. Các sửa đổi này giúp hạn chế việc cộng dồn hình phạt, đồng thời tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, minh bạch cho cơ quan thuế và người nộp thuế khi áp dụng chế tài xử phạt.



Một số thay đổi quan trọng về xử phạt thuế, hóa đơn theo Nghị định 310/2025/NĐ-CP

3. Định lượng tình tiết tăng nặng "vi phạm hành chính có quy mô lớn"

Theo khoản 4 Điều 1 Nghị định 310/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Nghị định 125/2020/NĐ-CP), tiêu chí xác định tình tiết tăng nặng "vi phạm hành chính có quy mô lớn" được hoàn thiện theo hướng gắn chặt với một hành vi vi phạm cụ thể, không áp dụng theo phương thức cộng gộp nhiều hành vi. Việc sửa đổi này đồng thời bám sát nguyên tắc xử phạt của Luật Xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn thực tiễn của cơ quan thuế.

> Đối với vi phạm trong lĩnh vực thuế, hành vi chỉ được coi là có quy mô lớn khi thực hiện một hành vi trốn thuế theo quy định tại Điều 17 Nghị định 125/2020/NĐ-CP, với số tiền thuế trốn từ 100.000.000 đồng trở lên, và thuộc trường hợp chuyển hồ sơ vi phạm để xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính. So với quy định trước đây, Nghị định 310/2025/NĐ-CP đã loại bỏ tiêu chí xác định quy mô lớn dựa trên giá trị hàng hóa, dịch vụ từ 500.000.000 đồng trở lên, qua đó thu hẹp phạm vi áp dụng tình tiết tăng nặng và bảo đảm việc xử phạt bám sát đúng bản chất hành vi trốn thuế.
>
> Đối với vi phạm về hóa đơn, chỉ khi một hành vi vi phạm hành chính liên quan đến từ 10 số hóa đơn trở lên thì mới được xác định là vi phạm hành chính có quy mô lớn.

Trước đây, Tổng Cục thuế cũng đã có Công văn số 216/TCT-PC để giải đáp vướng mắc về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn, theo đó trường hợp người nộp thuế thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn và bị xử phạt đối với từng hành vi riêng biệt thì không áp dụng tình tiết tăng nặng "vi phạm hành chính có quy mô lớn", dù tổng số hóa đơn vi phạm vượt ngưỡng 10 số. Khi đó, việc xử phạt được thực hiện theo từng hành vi và từ hành vi thứ hai trở đi có thể xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng "vi phạm hành chính nhiều lần" theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, Nghị định 310/2025/NĐ-CP không làm thay đổi các ngưỡng định lượng cơ bản đã được pháp luật ghi nhận, nhưng đã làm rõ nguyên tắc áp dụng tình tiết "quy mô lớn" chỉ đối với một hành vi vi phạm cụ thể, đồng thời chấm dứt cách hiểu cộng gộp nhiều hành vi để áp dụng tình tiết tăng nặng.



Một số thay đổi quan trọng về xử phạt thuế, hóa đơn theo Nghị định 310/2025/NĐ-CP

4. Làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

Nghị định 310/2025/NĐ-CP tiếp tục hoàn thiện quy định về chủ thể chịu trách nhiệm xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn, qua đó phân định rõ trách nhiệm pháp lý giữa người nộp thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt trong quan hệ ủy quyền và bối cảnh áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu. Theo khoản 2 Điều 1 Nghị định 310/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định 125/2020/NĐ-CP):

> Đối với quan hệ ủy quyền, trường hợp người nộp thuế ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nghĩa vụ về thuế mà pháp luật quy định trách nhiệm thuộc về bên được ủy quyền, thì nếu bên được ủy quyền có hành vi vi phạm hành chính, chính tổ chức, cá nhân được ủy quyền là chủ thể bị xử phạt, không xử phạt người nộp thuế. Quy định này góp phần bảo đảm nguyên tắc xử phạt đúng người, đúng hành vi và tăng tính chuyên nghiệp, trách nhiệm của các đơn vị cung cấp dịch vụ thuế.
>
> Đối với Thuế tối thiểu toàn cầu, Nghị định 310/2025/NĐ-CP bổ sung rõ chủ thể bị xử phạt là đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung hoặc gửi thông báo theo quy định về chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Việc xác định rõ chủ thể chịu trách nhiệm xử phạt giúp bảo đảm tính khả thi của cơ chế thu Thuế tối thiểu toàn cầu trong thực tiễn áp dụng.

Nhìn chung, các sửa đổi này đã làm rõ ranh giới trách nhiệm pháp lý giữa các chủ thể liên quan, hạn chế tình trạng xử phạt chồng chéo và tạo cơ sở pháp lý minh bạch cho việc áp dụng chế tài trong lĩnh vực thuế và hóa đơn.

Nghị định 310/2025/NĐ-CP không thay đổi căn bản chính sách xử phạt về thuế và hóa đơn, nhưng đã làm rõ và hoàn thiện cách thức áp dụng pháp luật nhằm khắc phục các vướng mắc phát sinh từ thực tiễn thi hành Nghị định 125/2020/NĐ-CP. Các sửa đổi tập trung vào việc khoanh vùng phạm vi điều chỉnh, xác định rõ nguyên tắc gộp hành vi xử phạt, định lượng cụ thể tình tiết tăng nặng "vi phạm hành chính có quy mô lớn" và phân định trách nhiệm pháp lý giữa các chủ thể liên quan. Qua đó, Nghị định 310/2025/NĐ-CP tạo cơ sở pháp lý minh bạch, thống nhất hơn cho cơ quan thuế trong áp dụng chế tài và giúp doanh nghiệp chủ động nhận diện, kiểm soát rủi ro pháp lý trong quản lý thuế và hóa đơn.

TNTP
ATTORNEYS AT LAW

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 10/2026

CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ TNTP VÀ CÁC CỘNG SỰ

Văn phòng tại Hồ Chí Minh:
Phòng 1901, Tầng 19, Tòa nhà Sài Gòn Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
Liên hệ: (+84) 903 503 285 - (+84) 282 220 0911
Email: tra.nguyen@tntplaw.com

Văn phòng tại Hà Nội:
Số 2, Ngõ 308 Tây Sơn, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội
Liên hệ: (+84) 931 798 818
Email: ha.nguyen@tntplaw.com.vn

Văn phòng tại Đà Nẵng:
31 Đường Trần Phú, phường Hải Châu, Đà Nẵng
Liên hệ: (+84) 903 503 285
Email: tra.nguyen@tntplaw.com

/dsdc.com.vn/ & /tntplaw.vn/

/giaiquyettranhchapvathuhoino/